**TIẾNG VIỆT . TIẾT 166**

**BÀI 4: BUỔI SÁNG Ở HÒN GAI**

**Thứ Năm ngày 27 tháng 02 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

- Nói được những điều đã biết về sa mạc; nếu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, tranh minh hoạ và hoạt động Mở đầu.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa, trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài đọc: Sa mạc mênh mông, khổng lồ ở Ma-rốc không chỉ có nằng, gió và những bãi cát nóng bỏng trải dài đến vô tận, mà còn chứa đựng nhiều điều vô cùng kì diệu. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Ở nơi tướng chủng re khô cằn, khắc nghiệt nhất vẫn có những nét đẹp, những điều kì diệu

- Mở rộng vốn từ theo chủ đề Du lịch.

- Biết quan sát và tirn được ý cho bài văn miêu tả con vật (con vật sống trong nuôi

trưởng tự nhiên).

- Kể được tên một số loài vật được đặt dựa vào hình dáng, màu sắc; tiếng kêu cách kiếm mồi.

- Phát triển cho HS năng lực như Tự chủ và tự học : tự hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao; Giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**-** Yêu quê hương, đất nước, bảo vệ loài vật chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**a.Giáo viên**

- Bài giảng điện tử

- Tranh, ảnh, video clip ghi lại cảnh ở sa mạc; tranh, ảnh, video clip về các con vật sống trong môi trường tự nhiên (nếu có).

- Bảng phụ ghi đoạn 3.

- Thẻ từ, thẻ câu để thực hiện các BT luyện từ và câu.

**b.Học sinh:**

- SHS và dụng cụ học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Mở đầu.**  **a.Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Nói được những điều đã biết về sa mạc; nếu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, tranh minh hoạ và hoạt động Mở đầu.  + Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác.  **b.Cách tiến hành:** | | |
|  | - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi chia sẻ với bạn những điều em biết về sa mạc.  - GV cho học sinh trò chơi “ Phóng viên”  Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp –nhận xét – khen thưởng  - GV cho học sinh quan sát tranh, liên hệ dẫn dắt vào bài mới.  Ghi bảng bài “*Kì diệu Ma-rốc” ( tiết 1)* | HS hoạt động nhóm đôi  HS chia sẻ trước lớp –nhận xét  HS quan sát tranh và nêu nội dung tranh  HS lắng nghe - Viết đề bài vào vở |
| **25p** | **2. Khám phá và luyện tập***.*  **a.Mục tiêu:**  + Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài.  + Hiểu được nội dung của bài đọc: Sa mạc mênh mông, khổng lồ ở Ma-rốc không chỉ có nằng, gió và những bãi cát nóng bỏng trải dài đến vô tận, mà còn chứa đựng nhiều điều vô cùng kì diệu. Từ đó, rút ra được ý nghĩa: Ở nơi tướng chủng re khô cằn, khắc nghiệt nhất vẫn có những nét đẹp, những điều kì diệu  + Phát triển năng lực ngôn ngữ, văn học, tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác.  b. **Cách tiến hành:** | | |
| **5p** | **2.1. Luyện đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu: *Giọng đọc thong thả, nhấn giọng ở những từ ngữ tả cảnh ở sa mạc và thể hiện cảm xúc của nhân vật; ...*  - GV chia đoạn: 3 đoạn  + Đoạn 1: Từ đầu đến “những câu chuyện cổ tích”.  + Đoạn 2: Tiếp theo đến “trời xanh ngắt, cao vời vợi”.  *+ Đoạn 3: Còn lại*  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn (2-3 lượt )  + GV rút và luyện đọc từ khó:khung, rực rỡ,...  + GV hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài  *Những sa mạc cát mênh mang,/ những ngày nắng chói chang/ và dải trời xanh ngắt tựa như thế giới bước ra từ những câu chuyện cổ tích. //*  *Kì diệu là / những sóng cát mới phút trước đang vàng óng ả, /phút sau chỉ còn chút ánh hồng khi hoàng hôn vừa tắt /và rồi thật lặng lẽ vùi mình vào lòng đêm sâu thẳm. // Kì diệu là /khi cả biển cát xám tưởng như không một sức sống/ bỗng dưng tỉnh giấc /hồi sinh trong bình minh lộng lẫy và khoác lên mình sắc cam đỏ rực rỡ.//*  *-* GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3  - Tổ chức đọc trước lớp  - GV nhận xét các nhóm.  **2.2. Luyện đọc hiểu**  - Giải nghĩa từ khó hiểu ngoài SHS :  **Roi rói** : có vẻ tươi mới, lộ rõ ra ngoài,  **Trắng lốp** (khẩu ngữ): trắng nổi hẳn lên, đập vào mắt mọi người  **Thợ sàng rửa** : thợ thực hiện công đoạn sàng rửa  **Thuyền lưới, thuyền giã, thuyền Khu Bốn, thuyền Vạn Ninh** : tên các loại thuyền ở vịnh Hạ Long  -GV yêu cầu gọi HS đọc từng đoạn và trả lời câu hỏi trong SGK/ T51  - Gv hướng dẫn, giúp đỡ học sinh gặp khó khăn kịp thời  -GV yêu cầu 1 HS đọc đoạn 1 và câu hỏi 1  **Câu 1: Tìm những chi tiết cho thấy buổi sáng ở Hòn Gai rất nhộn nhịp.**   * GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi. * GV NX- chốt lại      * GV yêu cầu học sinh rút ý đoạn 1.   -GV yêu cầu 1 HS đọc đoạn 2 và câu hỏi 2  **Câu 2: Cách tả những đoàn thuyền đánh cá có gì thú vị ?**   * GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi. * GV NX- chốt lại * GV NX- chốt lại   -GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi 3  **Câu 3: Mỗi loại tôm, cá được bày bán ở chợ Hòn Gai được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh nào?**  + GV mời đại diện 1-2 nhóm trả lời câu hỏi.  + GV NX- chốt lại   * GV yêu cầu học sinh rút ý đoạn 2.   -GV yêu cầu HS đọc thầm đoạn 3 và câu hỏi 4  **Câu 4: Bài đọc giúp em cảm nhận được điều gì của người dân ở Hòn Gai**  + GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi.  + GV NX- chốt lại   * GV yêu cầu học sinh rút ý chính đoạn 3.   GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV chốt nội dung bài đọc: **Ca ngợi vẻ đẹp vào buổi sáng, không khí lao động nhộn nhịp, từ đó nói lên tình cảm của tác giả dành cho Hòn Gai.**  **2.3. Luyện đọc lại.**  - GV yêu cầu đọc lại toàn bài.  - GV yêu cầu học sinh nhắc lại giọng đọc  - GV đọc mẫu đoạn 3  *Chợ Hòn Gai buổi sáng/* ***la liệt*** *tôm cả. //Những con cá song* ***khoẻ****/ vớt lên hàng giờ* ***vẫn giãy đành đạch****,/ vảy* ***sáng*** *hoa* ***đen lốm đốm****. // Những con cá chim mình* ***det****/ như hình con chim lúc* ***sải cánh bay****/ thịt ngon vào loại* ***nhất nhì*** *// Những con cá nhẹ* ***béo núc,/ trắng lốp****,/* ***bóng mượt*** *như được quét một* ***lớp mỡ*** *ngoài vậy.// Những con tôm he* ***tròn****,/ thịt* ***căng lên từng ngấn****/ như cổ tay của trẻ lên ba,/ da* ***xanh ánh,****/ hàng chân* ***choi choi*** *như muốn bơi. //*  *-*GV tổ chức cho học sinh luyện đọc diễn cảm và học thuộc lòng trong nhóm 4.  - GV tổ chức cho các nhóm thi đọc diễn cảm  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3.Hoạt động nối tiếp:**  - GV yêu cầu nêu lại nội dung bài.  GV liên hệ giáo dục học sinh yêu quê hương đất nước  Nhận xét tiết học .  Dặn dò: Về học bài, chuẩn bị bài 4: Buổi sáng ở Hòn Gai ( tiết 2) | HS lắng nghe  HS đánh dấu đoạn vào sách giáo khoa  HS đọc nối tiếp theo đoạn  HS luyện đọc từ khó  HS luyện đọc câu dài  -HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3  -Các nhóm đọc trước lớp - Nhận xét  - Lắng nghe   * HS lắng nghe, tiếp thu kiến thức   HS đọc bài  HS đọc đoạn 1 và câu hỏi 1  HS trả lời –NX –Bổ sung  **Câu 1**: *Chi tiết cho thấy buổi sáng ở Hòn Gai rất nhộn nhịp là: những chiếc xe bò tót cao to chở thợ mỏ lên tầng, vào lò; tiếng còi bíp bíp inh ỏi, những người thợ điện, thợ cơ khí, thợ sàng rửa vội vã tới xưởng thay ca, các chị mậu dịch viên mở cửa các quầy hàng, các em nhỏ kéo nhau tới lớp.*  -Ý đoạn 1: *Quang cảnh Hòn Gai vào buổi sáng rất nhộn nhịp.*  1 HS đọc đoạn 2 và câu hỏi 2  Lớp theo dõi  **Câu 2:**  *Cách tả đoàn thuyền đánh cá thú vị ở chỗ: Đoàn thuyền đánh cá đang rẽ màn sương bạc, hào hứng nối đuôi nhau cập bến sau chuyến đánh bắt đêm bội thu. Những cánh buồm trong sương sớm được miêu tả như những cảnh chim trong mưa.*  HS thảo luận nhóm đôi   * 1-2 nhóm học sinh trả lời câu hỏi NX –Bổ sung   **Câu 3***: Mỗi loại tôm, cá được bày bán ở chợ Hòn Gai được tả:*  *• Cá song: khoẻ, vớt lên hàng giờ vẫn giãy đành đạch, vảy sáng hoa đen lốm đốm.*  *• Cả chim: mình dẹt như hình con chim lúc sải cánh bay.*  *• Cá nhụ: béo núc, trắng lốp, bóng mượt như được quét một lớp mỡ ngoài vảy, ...*  *• Tôm he: tròn, thịt căng lên từng ngắn như cổ tay của trẻ lên ba, da xanh ánh, hàng chân choi choi như muốn bơi.*  Ý chính đoạn 2*: Cảnh tàu thuyền về bến vào sáng sớm.*  HS đọc thầm đoạn 3 và câu hỏi 4  HS trả lời –NX –Bổ sung  *Câu 4: HS trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận riêng, VD: Cuộc sống người dân ở Hòn Gai rất nhộn nhịp, người dân vui vẻ lao động, hăng say làm việc, cuộc sống đầy sắc màu,...*  Ý chính đoạn 3: *Hoạt động ở chợ Hòn Gai vào buổi sáng*  HS nêu nội dung  HS nhắc lại  HS đọc lại toàn bài.  HS nhắc lại giọng đọc:  Giọng đọc toàn bài thong thả, rõ ràng, vui tươi; nhấn giọng ở những từ ngữ tả vẻ đẹp của các loài cá, hoạt động của người dân, không khí lao động vào buổi sáng ở Hòn Gai, ...   * HS lắng nghe hướng dẫn và nêu các từ ngữ đã được nhấn giọng * HS luyện đọc theo nhóm   HS thi đua – Bình Chọn  HS nêu –NX –Bổ sung  HS lắng nghe |
|  |  | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

........................................................................................................................................................................................................................................................